

Bản án số: 09/2022/HS-ST  
Ngày 08/4/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LẠC - TỈNH CAO BẰNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Doanh Thị Mỹ

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nông Văn Nghiệp

Bà Nguyễn Mai Hiền

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đàm Thị Hoa - Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 06/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2022 đối với:

1. Bị cáo **Đặng Tồn L** (tên gọi khác: Đặng Tồn K), sinh ngày 08 tháng 7 năm 1994

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm L, xã Đ, huyện B, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Nông dân; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Đặng Chòi C, sinh năm 1972 và bà Phùng Mùi P, sinh năm 1966; Vợ: Hoàng Mùi T, sinh năm 1996, con: 01 (một) con sinh năm 2013;

Tiền sự: 01 (Một) tiền sự về hành vi Trộm cắp tài sản, theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 01/QĐ-XPHC ngày 22/3/2021 của Công an xã Đ, huyện B, tỉnh Cao Bằng;

Tiền án; Nhân thân: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, sau đó là tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng từ ngày 08/11/2021 đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Bị cáo **Triệu Sành G**; sinh ngày 23 tháng 12 năm 2002

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm N, xã H, huyện B, tỉnh Cao Bằng.

Nghề nghiệp: Nông dân; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Dao; Giới tính:

Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Triệu Quây M, sinh năm 1980 và bà Đặng Mùi P, sinh năm 1981 (đã chết); Vợ, con: Không;

Tiền án, Tiền sự; Nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng từ ngày 04/02/2022 đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

*\* Bị hại:*

- Đặng Dùn P, sinh năm 1939 ; Nơi cư trú: Xóm L, xã Đ, huyện B, tỉnh Cao Bằng (Có mặt tại phiên tòa);

- Đặng Chòi O, sinh năm 1998; Nơi cư trú: Xóm N, xã Đ, huyện B, tỉnh Cao Bằng (Có mặt tại phiên tòa);

*\* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Đặng Chòi C, sinh năm 1972; Nơi cư trú: xóm L, xã Đ, huyện B, tỉnh Cao Bằng (Có mặt tại phiên tòa);

- Hoàng Mùi Q, sinh năm 1972; Nơi cư trú: Xóm T, xã T, huyện N, tỉnh Cao Bằng (Có mặt tại phiên tòa);

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ, ngày 18/9/2021 Triệu Sành G, sinh năm 2002 trú tại N, H, B, Cao Bằng và Đặng Tồn L, sinh năm 1994, trú tại xóm L, xã Đ, huyện B, tỉnh Cao Bằng gặp nhau tại xóm L, xã Đ, huyện B, tỉnh Cao Bằng. Tại đây L rủ G vào đêm ngày 18/9/2021 đến nhà ông Đặng Dùn P, trú tại xóm L, xã Đ, huyện B để trộm tiền, vì L biết nhà ông P vừa bán cây trúc, G đồng ý. Khoảng 22 giờ cùng ngày, L và G đi bộ đến gần nhà ông P, khi đến nhà ông P L đưa đèn pin và bảo G đi vào nhà ông P trộm tiền, đồng thời chỉ cách vào nhà ông P. G đồng ý rồi cầm đèn pin đi vào nhà còn L quay ra ngoài để cảnh giới. G đi vào đến nhà thấy ông Piao đang ngủ ở giường. G dùng tay che đèn pin lại để ánh sáng đèn mờ đi rồi vào lục túi áo, túi đeo để tìm tiền nhưng không thấy, G tiếp tục tìm thì phát hiện một hòm tôn đặt ở cuối giường ông P đang ngủ, G đi đến mở hòm ra thì thấy có nhiều giấy tờ và một chùm dây bạc, G cầm lấy cả chùm dây bạc và nhanh chóng đi ra khỏi nhà ông P. Ra khỏi nhà ông P khoảng 50 mét thì thấy L ngồi một mình ở đường, L hỏi : “được gì không”, G trả lời, chỉ được cái này và móc bộ dây bạc từ túi quần ra, thấy chùm dây bạc L nói “cái này đáng giá mấy triệu đấy”. Sau đó L đưa G đến nhà của Lý Mùi M, sinh năm 1966, trú tại xóm B, xã Đ, huyện B, tỉnh Cao Bằng cầm cố bộ dây chuyền bạc với số tiền 1.000.000 đồng và hẹn M sáng hôm sau về chuộc lại. Sau khi cầm cố được số tiền 1.000.000 đồng L đưa cho G 500.000 đồng, G đến nhà Hoàng Sùn K, sinh năm 1973, trú tại xóm Bản C, xã Đình P, huyện B mua ma túy về hai người cùng sử dụng. Đến sáng ngày 19/9/2021 L xin ông Đặng Chòi C (bố của L) được 1.000.000 đồng và L đến gặp bà M để chuộc lại bộ dây bạc. Sau khi chuộc lại bộ dây bạc L đi xe khách đến huyện N, tỉnh Cao Bằng bán bộ dây bạc cho bà Hoàng Mùi P, sinh năm 1972, trú

tại xóm T, xã Tam K, huyện N, tỉnh Cao Bằng với số tiền 2.500.000 đồng và dùng tiền này mua ma túy về sử dụng và tiêu sài cá nhân hết.

Trong quá trình điều tra Đặng Tồn L còn khai nhận: Ngoài lần cùng Triệu Sành G trộm cắp dây bộ dây bạc ngày 18/9/2021, thì vào khoảng 14 giờ ngày 30/10/2021, L một mình đi xe máy từ nhà đến xóm L, xã Đ, huyện B, tỉnh Cao Bằng để chặt trúc. Khi đến khu vực cọc tiêu 7/17, tỉnh lộ 202 tuyến đường H – Đ thì nhìn thấy 03 xe máy đang đỗ tại lề đường, L dừng xe và quan sát xung quanh không thấy có ai, nên nảy sinh ý định móc cốp xe máy để tìm trộm cắp tài sản, L đi đến gần chiếc xe máy RSX màu xanh – đen, biển kiểm soát 11K1 – 09780 (của Đặng Chòi O, trú tại xóm N, xã Đ, huyện B, Cao Bằng) dùng một tay cậy cốp xe lên đồng thời tay còn lại đưa vào trong cốp xe và lấy được 01 điện thoại Samsung A20, màu xanh dương, L đem điện thoại ra kiểm tra thì phát hiện trong ốp điện thoại có 3.000.000 đồng, sau đó L quay về nhà và dùng số tiền này đi mua ma túy về sử dụng. Khoảng 09 giờ ngày 31/10/2021 Đặng Chòi O gặp L ở quán phở thuộc xóm K, xã C, huyện N, tỉnh Cao Bằng. Tại đây L thừa nhận với O được trộm cắp tiền và điện thoại của O nên đã trả lại điện thoại và số tiền 1.611.000 đồng cho O.

Ngày 01/10/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc ra quyết định gửi Viện khoa học hình sự Bộ Công an trưng cầu giám định bộ dây chuyền bạc. Tại Bản kết luận giám định số: 7410/C09 – P4 ngày 11/10/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: 01 bộ xà tích gồm 06 dây kim loại màu trắng bạc có treo 01 miếng kim loại màu trắng bạc hình tròn dạng bẹt, trên hình tròn có treo 20 thanh đều bằng kim loại màu trắng bạc, có các hình thù khác nhau, có tổng khối lượng: 227,3 gam, đều là hợp kim của đồng (Cu), bạc (Ag), Kẽm (Zn), Sắt (Fe); hàm lượng trung bình: Cu: 50,79%, Ag: 47,94%, Zn: 0,9%, Fe: 0,28%.

Ngày 18/10/2021 và ngày 06/12/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc có công văn số 22 và 28 yêu cầu gửi Hội đồng định giá huyện Bảo Lạc. Tại bản kết định giá số: 15/KL-HĐĐGTS ngày 22/10/2021 của Hội đồng định giá xác định giá trị của bộ dây bạc là: 3.200.000đ; Bản kết luận định giá số: 19/KL-HĐĐGTS ngày 08/12/2021 của Hội đồng định giá xác định giá trị của chiếc điện thoại Samsung A20 là: 1.500.000đ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị hại Đặng Dùn P trình bày: Sáng ngày 19/9/2021 ông đi làm về đến nhà thì phát hiện bị mất bộ dây bạc ông để trong hòm ở phòng ngủ, hòm không khóa. Bộ dây bạc bị mất gồm 06 (sáu) dây kim loại, mỗi dây dài khoảng 50cm, các sợi bạc được nối với 01 (một) đồng bạc hình tròn, phía cuối đồng bạc có các dụng cụ hình dao, nhíp, hình con cá và các dụng cụ khác tượng trưng cho nông cụ để lao động. Ông đồng ý với kết luận của Hội đồng định giá tài sản huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng về giá trị của bộ dây chuyền bạc là 3.200.000 đồng. Hiện nay ông đã nhận lại tài sản nên không có ý kiến và yêu cầu gì thêm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị hại Đặng Chòi O trình bày: Ngày 30/10/2021 ông cùng gia đình đi chặt trúc tại L, xã Đ, huyện B, Cao Bằng và để xe máy ở lề đường cách bãi chặt trúc khoảng 50m, ông có để một chiếc điện

thoại Samsung màu xanh dương và tiền mặt là 3.000.000 đồng trong ốp điện thoại vào cốp xe máy. Sau khi đi làm về ông phát hiện mất chiếc điện thoại và số tiền trên và qua hỏi người quen thì biết được Đặng Tòn L (là anh vợ) đã lấy trộm tài sản của ông. Ngày hôm sau 31/10/2022 ông gặp hỏi Đặng Tòn L về việc bị mất điện thoại và tiền, L thừa nhận đã lấy trộm của ông và L đã trả lại ông chiếc điện thoại cùng số tiền 1.611.000 đồng. Sau đó ông Đặng Chòi C đã trả cho ông số tiền 1.000.000 đồng. Ông xác nhận đã nhận lại tài sản bị mất nên không có ý kiến và yêu cầu gì thêm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Đặng Chòi C trình bày: Ông là bố đẻ của bị cáo Đặng Tòn L, ông đã được trả cho Đặng Chòi O số tiền 1.000.000 đồng vào khoảng tháng 11 tại nhà của ông, đây là số tiền ông bồi thường cho O do L đã trộm tiền và điện thoại của của O trước đó. Việc bồi thường cho O là tự nguyện và ông không có ý kiến yêu cầu gì.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Hoàng Mùi P trình bày: Vào khoảng 15 giờ ngày 19/9/2021 có hai người đàn ông không biết họ tên, cùng đi xe máy đến nhà bà bán một bộ dây bạc, bà đã mua với số tiền 2.500.000 đồng. Bà không biết bộ dây chuyền bạc này do trộm cắp mà có. Bà yêu cầu bị cáo phải trả cho bà số tiền 2.500.000 đồng mà bà đã bỏ ra mua bộ dây bạc.

Tại bản Cáo trạng số 08/CT-VKSBL ngày 25/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng đã truy tố các bị cáo Đặng Tòn L và Triệu Sành G về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Đặng Tòn L và Triệu Sành G theo như bản Cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên xử bị cáo Đặng Tòn L phạm tội Trộm cắp tài sản, xử phạt bị cáo với khung hình phạt từ 12 (Mười hai) đến 15 (Mười năm) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên xử bị cáo Triệu Sành G phạm tội Trộm cắp tài sản, xử phạt bị cáo với khung hình phạt từ 06 (Sáu) đến 09 (Chín) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Đặng Tòn L phải có trách nhiệm bồi thường cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Hoàng Mùi P số tiền 2.500.000 đồng.

Các bị cáo Đặng Tòn L và Triệu Sành G không tranh luận với Viện kiểm sát, nhận thấy hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không tranh luận với quan điểm của Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Các bị cáo Đặng Tồn L và Triệu Sành G thừa nhận bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ.

Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo là người đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự đối với mọi hành vi do mình gây ra. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của các bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an ninh xã hội ở địa phương.

### ***“Điều 173. Tội trộm cắp tài sản***

*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”*

Như vậy, hành vi của các bị cáo Đặng Tồn L và Triệu Sành G đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản.

Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với các bị cáo Đặng Tồn L và Triệu Sành G về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân; Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Các bị cáo Đặng Tồn L và Triệu Sành G đều sinh ra lớn lên tại huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng. Các bị cáo là người có sức khỏe lao động, được sống trong môi trường xã hội lành mạnh nhưng không tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lười lao động sớm sử dụng và lệ thuộc vào chất ma túy, nhân thân xấu. Bị cáo Triệu Sành G sau khi hành vi trộm cắp bị phát hiện đã bỏ đi khỏi địa phương và bị bắt theo lệnh truy nã. Quá trình điều tra tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình. Các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015;

Bị cáo Đặng Tồn L phạm tội hai lần trở lên nên phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải xử lý các bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị hại Đặng Dùn P, Đặng Chòi O xác nhận đã được nhận lại tài sản bị mất, không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Hoàng Mùi P yêu cầu bị cáo Đặng Tồn L phải bồi thường số tiền 2.500.000 đồng đã bỏ ra mua bộ dây bạc. Hội đồng xét xử xét thấy, yêu cầu của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chính đáng cần được xem xét, chấp nhận buộc bị cáo phải bồi thường.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015. Tuyên xử: Các bị cáo Đặng Tồn L (tên gọi khác: Đặng Tồn K) và Triệu Sành G phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt: bị cáo Đặng Tồn L 12 (Mười hai) tháng tù, thời gian thụ hình được tính từ ngày bị cáo bị bắt 08/11/2021.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Triệu Sành G 06 (Sáu) tháng tù, thời gian thụ hình được tính từ ngày bị cáo bị bắt 04/02/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, Điều 589 Bộ luật dân sự 2015.

Buộc bị cáo Đặng Tồn L phải có trách nhiệm bồi thường cho bà Hoàng Mùi P, trú tại xóm Thượng T, xã Tam K, huyện N, tỉnh Cao Bằng một khoản tiền là 2.500.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với từng khoản tiền nêu trên cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh do chậm trả của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Các bị cáo Đặng Tồn L và Triệu Sành G, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp công quỹ nhà nước.

Bị cáo Đặng Tồn L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nộp công quỹ nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh; VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện; Nhà tạm giữ;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND các xã Đình Phùng, Hưng Đạo, huyện Bảo Lạc;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**DOANH THỊ MÂY**